

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chương trình báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 57/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực kế hoạch - đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định. Chi cục Kiểm lâm báo cáo Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG QUÝ I

1. Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR)

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành¹:
- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành²:
- Ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo các hạt kiểm lâm như³:

¹ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 19/1/2024 về ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024; Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2023.

² Văn bản số 4357/SNN-KL ngày 18/12/2023 về việc tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 106/SNN-KL ngày 11/01/2024 về việc tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Văn bản số 352/SNN-KL ngày 31/01/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 422/CT-BNN-LN ngày 12/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Báo cáo số 36/BC-SNN ngày 26/0/2024 báo cáo kết quả thẩm định Đề án Khu du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái suối khoáng Chánh Thăng và Nhà máy sản xuất suối khoáng giai đoạn 2022-2030.

³ Văn bản số 12/CCKL-QLBT ngày 02/01/2024 về việc báo cáo công tác phối hợp quản lý, bảo vệ rừng vùng giáp ranh giữa tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai; Văn bản số 39/CCKL-QLBT ngày 08/01/2024 về việc khẩn trương cập nhật biến động rừng và tham mưu UBND huyện Vĩnh Thạnh phê duyệt kết quả diễn biến rừng năm 2023 theo quy định; Văn bản số 45/CCKL-QLBT ngày 09/01/2024 về việc tham mưu phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2023 và triển khai công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2024 theo quy định; Văn bản số 110/CCKL-QLBT ngày 19/01/2024 về việc quản lý, sửa chữa bảng tuyên truyền bảo vệ rừng và bảng cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2024; Văn bản số 142/CCKL-QLBT ngày 24/01/2024 về việc triển khai Văn bản số 285/STNMT-CCBVM ngày 24/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về đẩy mạnh thực thi pháp luật, tuyên truyền, phổ biến công tác bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ các loài hoang dã trong dịp Tết Nguyên đán; Văn bản số 190/CCKL-QLBT ngày 06/02/2024 về việc báo cáo tình hình trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Văn bản số 260/CCKL-QLBT ngày 05/3/2024 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024...

- Chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm rừng trái pháp luật.

b) Kết quả đạt được:

- Công tác bảo vệ rừng: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các địa bàn trọng yếu; tổ chức 638 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng và phá bỏ 1830 kg than và 17 lò than hầm đang hoạt động trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

+ Phá rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 03 vụ vi phạm; thiệt hại 17.035 m² và 18 cây sao đen⁴. So với cùng kỳ năm 2023, tăng 02 vụ, diện tích tăng 14.917 m² và 18 cây sao đen.

+ Khai thác rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 01 vụ vi phạm xảy ra tại huyện Vĩnh Thạnh. Thiệt hại 01 cây gỗ Giổi, khối lượng 5,306 m³ gỗ; thuộc quy hoạch chức năng đặc dụng, do Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh quản lý. Hiện nay, Hạt Kiểm lâm Vĩnh Thạnh đang phối hợp với chủ rừng và cơ quan chức năng điều tra, xử lý theo quy định. So với cùng kỳ năm 2023, số vụ vi phạm không tăng, không giảm.

+ Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:

* Phát hiện và lập biên bản 13 vụ vi phạm, gồm⁵:

* Kết quả xử lý: Đã xử lý hành chính 03 vụ vận chuyển; phạt tiền 33.000.000 đồng; trả lại 14.930 kg thực vật rừng ngoài gỗ, 02 chiếc ô tô và 02 xe máy.

- Công tác phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với chính quyền địa phương, chủ rừng tổ chức phá bỏ 6,79 ha cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật, gồm⁶:

- Công tác PCCCR: Các đơn vị, chủ rừng triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao, ... Trong quý I, không xảy ra cháy rừng. So với cùng kỳ năm 2023, số vụ cháy rừng không tăng/giảm.

⁴ Vân Canh 01 vụ, diện tích 5.209 m², Vĩnh Thạnh 02 vụ, diện tích 11.826 m² và 18 cây Sao đen; thuộc quy hoạch lâm nghiệp chức năng phòng hộ; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh 5.209 m², Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 11.826 m² và 18 cây Sao đen.

⁵ 03 vụ vận chuyển và 10 vụ vô chủ; tạm giữ 12,639 m³ gỗ các loại, 14.930 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 01 xe ô tô và 04 xe máy.

⁶ An Lão 5,45 ha, Vĩnh Thạnh 0,02 ha, Phù Cát 1,32 ha

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 330 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 36 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 1.866 người tham dự và 39 người ký cam kết bảo vệ rừng.

- Qua công tác xử lý vi phạm, đã thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 315.000.000 đồng, gồm: 66.449.500 đồng tiền phạt và 248.731.900 đồng tiền bán tang vật vi phạm.

- Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh: Phối hợp với Trung tâm Quy hoạch NNNT kiểm tra, rà soát hoàn thiện những nội dung chưa hoàn thành của Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Sử dụng và phát triển rừng

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành⁷:

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành⁸:

- Ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị như⁹:

⁷ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 về việc phê duyệt diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất phải tạm dừng khai thác năm 2024 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh; Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 về việc Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 về việc phê duyệt Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán Công trình Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2024 Đơn vị: Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn; Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về việc phê duyệt diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất phải tạm dừng khai thác năm 2024 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về việc phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 901/UBND-TH ngày 02/02/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 422/CT-BNN-LN ngày 12/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Văn bản số 1283/UBND-TH ngày 23/02/2024 về việc gia hạn thời gian khai thác gỗ từ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Mỹ; Văn bản số 1376/UBND-TH ngày 28/02/2024 về việc chủ trương điều chỉnh, bổ sung diện tích khai thác gỗ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn.

⁸ Văn bản số 100/SNN-KL ngày 10/01/2024 về việc đăng ký kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2024; Văn bản số 306/SNN-KL ngày 26/01/2024 về việc bảo vệ diện tích rừng cộng đồng thuộc dự án Khôi phục rừng và quản lý rừng bền vững (Dự án KfW6); Văn bản số 321/SNN-KL ngày 29/01/2024 về việc báo cáo việc rà soát về đề nghị chấp thuận nộp tiền và bố trí trồng rừng thay thế ở địa phương khác; Văn bản số 352/SNN-KL ngày 31/01/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 422/CT-BNN-LN ngày 12/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Văn bản số 389/SNN-KL ngày 05/02/2024 về việc rà soát diện tích đất quy hoạch cho rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất để trồng rừng thay thế năm 2024; Văn bản số 586/SNN-KL ngày 26/02/2024 về việc công tác triển khai trồng rừng thay thế; Văn bản số 589/SNN-KL ngày 29/02/2024 về việc triển khai khảo sát, thu thập số liệu với ban quản lý rừng phòng hộ phục vụ công tác lập hồ sơ tín chỉ Carbon rừng trồng của Công ty Cổ phần ECOTREE...

⁹ Văn bản số 86/CCKL-SDPTR ngày 16/01/2024 và Văn bản số 129/CCKL-SDPTR ngày 24/01/2024 về việc về việc phối hợp tổ chức lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Giáp Thìn năm 2024; Văn bản số 162/CCKL-SDPTR ngày 16/01/2024 về việc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Kế hoạch số 248/KH-CCKL ngày 29/02/2024 về kiểm tra công tác thực hiện “Đề án

b) Kết quả đạt được:

- Khoán bảo vệ rừng: Kế hoạch khoán bảo vệ rừng 130.003,07 ha (khoán chuyển tiếp 120.330,47 ha và kế hoạch đưa vào khoán mới 9.672,6 ha).

- Hồ trợ bảo vệ rừng: 35.415,01 ha.

- Khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Triển khai thực hiện khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284 ha.

- Chăm sóc rừng trồng: Năm 2024, kế hoạch diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.500 ha. Trong đó, chăm sóc lần 1 là 13.650 ha và chăm sóc lần 2 là 19.500 ha. Từ đầu năm đến nay, đã chăm sóc được 11.087 ha; diện tích còn lại các chủ rừng đang tiếp tục thực hiện.

- Sản xuất cây giống: Năm 2024, kế hoạch sản xuất 200 triệu cây giống các loại. Từ đầu năm đến nay, đã sản xuất được 5.259.588 cây giống các loại.

- Công tác trồng rừng: Năm 2024, kế hoạch trồng rừng tập trung đạt 8.500 ha, trong đó trồng rừng gỗ lớn đạt 2.000 ha. Từ đầu năm đến nay, đã trồng được 61,85 ha trên địa bàn huyện Hoài Ân.

- Khai thác rừng trồng: Năm 2024, sản lượng khai thác dự kiến là 1.050.000 m³. Từ đầu năm đến nay, đã khai thác được 165,45 ha, sản lượng 22.060 m³ (Hoài Ân 75,45 ha; Tuy Phước 25,0 ha; Quy Nhơn 65,0 ha).

- Về việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC

+ Quản lý rừng bền vững: Trong quý, không có Phương án quản lý rừng bền vững nào được phê duyệt. Lũy kế đến nay, đã có 09 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm¹⁰:

Hiện nay, các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, Tây Sơn, Vân Canh đang hoàn chỉnh Phương án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Trong quý, không có diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng. Lũy kế đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh 13.330,98 ha, trong đó: Rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 11.663,98 ha.

- Kết quả thực hiện trồng, chuyển hóa rừng cây gỗ lớn: Trong quý, không có diện tích trồng, chuyển hóa rừng cây gỗ lớn. Lũy kế đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh 9.882 ha.

phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2035” và Công tác thực hiện chứng chỉ rừng trong năm 2024; Văn bản số 263/CCKL-SDPTR ngày 05/3/2024 về việc triển khai thực hiện các nội dung tiếp nhận cây giống, hạt giống hoa Anh đào Nhật Bản...

¹⁰ 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Kôn và 06 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh).

- Tình hình thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025: Trong quý, trên địa bàn tỉnh đã trồng được 808.866 cây. Lũy kế từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 2.164.378 cây.

- Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Trong quý, đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành 02 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với diện tích 6,68 ha (rừng sản xuất).

c) Các nhiệm vụ khác

- Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 10 cơ sở với diện tích 2,97 ha.

- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ và cấp mã số cho 18 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

2. Những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện và nguyên nhân

a) Những hạn chế, tồn tại

- Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lấn biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

- Việc thực hiện mục tiêu Kế hoạch trồng mới một tỷ cây xanh tại các địa phương còn chậm.

b) Nguyên nhân

- Nhu cầu đất trồng rừng của người dân lớn nên tìm cách lấn lút phá rừng; phát nương rẫy lấn vào rừng tự nhiên.

- Một bộ phận người dân địa phương không có việc làm ổn định, đời sống kinh tế khó khăn nên bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh gặp khó khăn về nguồn kinh phí; quỹ đất để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUÝ II

1. Nhiệm vụ

a) Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Ban chấp hành Trung Ương Đảng và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW; Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT /TW ngày 12/01/2017 của

Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các hạt kiểm lâm biên tập bản đồ hiện trạng rừng năm 2023.

- Đôn đốc các hạt kiểm lâm xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi diễn biến rừng năm 2024.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bảo vệ rừng và PCCCR; phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo từ cấp III đến cấp V để chủ động triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao.

- Đôn đốc đơn vị thi công sửa chữa các bảng tuyên truyền bảo vệ rừng.

- Chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị sơ kết Quy chế phối hợp với tỉnh Gia Lai.

- Phối hợp với Trung tâm Quy hoạch NNNT tiếp nhận sản phẩm kết quả rà soát, điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu ba loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để kiểm tra, nghiệm thu theo chỉ đạo của Giám đốc Sở.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR

b) Sử dụng và phát triển rừng

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 như: Khoán bảo vệ rừng 130.003,07 ha (khoán chuyển tiếp 120.330,47 ha và kế hoạch đưa vào khoán mới 9.672,6 ha); hỗ trợ bảo vệ rừng: 35.415,01 ha; khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284,0 ha; trồng rừng tập trung 8.500 ha; sản lượng gỗ khai thác 1.050.000 m³; chăm sóc rừng trồng 19.500 ha; sản xuất 200 triệu cây giống lâm nghiệp.

- Hướng dẫn các đơn vị trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp; thủ tục về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để tổ chức thẩm định theo quy định.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt phương án khai thác rừng trồng phòng hộ, sản xuất theo quy định Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp.

- Tiếp tục thẩm định Phương án Quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, Tây Sơn, Vân Canh giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan thẩm định Dự án Quản lý bảo vệ rừng của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2024 và cả giai đoạn 2021-2025.

- Đôn đốc các chủ rừng có kế hoạch trồng rừng phòng hộ, đặc dụng năm 2024 chăm sóc cây giống bản địa để đảm bảo đạt tiêu chuẩn trồng rừng theo quy định.

- Thẩm định và công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

- Tăng cường công chức phụ trách địa bàn nắm bắt tình hình sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn phụ trách.

2. Giải pháp

a) Các hạt kiểm lâm tham mưu chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng, mua bán gỗ trái phép,... nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân về công tác bảo vệ rừng.

b) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông đưa tin các hoạt động bảo vệ rừng, các giải pháp nâng cao hiệu quả trồng rừng; phối hợp tăng cường công tác

tuần tra bảo vệ rừng, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã...nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng trong nhân dân.

c) Các hạt kiểm lâm tăng cường phối hợp lực lượng công an, dân quân tự vệ và lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng; Thực hiện nghiêm việc chốt chặn trên các tuyến đường, các điểm trọng yếu thường vận chuyển, mua bán lâm sản để kiểm tra, ngăn chặn việc mua, bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét trong và ngoài rừng, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào rừng để phát hiện các hành vi phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng, đất lâm nghiệp trái pháp luật, kịp thời ngăn chặn. Tích cực điều tra, truy tìm các đối tượng phá rừng, khai thác rừng trái phép để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

d) Các đơn vị chủ rừng phải tích cực chủ động triển khai công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Phối hợp tuần tra, truy quét, ngăn chặn, phát hiện kịp thời tình trạng xâm hại rừng trên lâm phận quản lý và vùng rừng giáp ranh. Thường xuyên kiểm tra rừng và chốt chặn để ngăn chặn khai thác gỗ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Kiên quyết chấm dứt hợp đồng đối với các hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng, khai thác gỗ trái phép; bố trí đặt các chốt bảo vệ rừng trong rừng, nhất là các vùng trọng điểm, khu vực rừng giáp ranh có nguy cơ cao về phá rừng, khai thác gỗ trái phép.

đ) Các hạt kiểm lâm phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng liên quan, chủ rừng từ huyện đến xã, quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản tại các cơ sở chế biến, sản xuất, kinh doanh lâm sản trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật nếu sử dụng, mua, bán, chế biến lâm sản có nguồn gốc trái pháp luật.

e) Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Công ty TNHH Lâm nghiệp, một số doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các hộ gia đình đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ để khuyến khích chủ rừng thực hiện chuyển đổi sang trồng rừng gỗ lớn.

g) Đôn đốc các đơn vị thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2024.

h) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất cây giống theo chuỗi hành trình từ khâu thu hái vật liệu, sản xuất giống đến lô cây con cho trồng rừng; phát hiện và xử lý kịp thời các lô giống không rõ nguồn gốc theo quy định của pháp luật.

i) Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý nhằm định hướng, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình trên địa

bàn tích cực tham gia thực hiện trồng rừng gỗ lớn; trồng 1 tỷ cây xanh đảm bảo đạt kế hoạch đặt ra năm 2024.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để xây dựng vùng nguyên liệu cây gỗ lớn ổn định, bền vững.

2. Đề nghị cấp thẩm quyền cấp kinh phí để trang bị phần mềm, ảnh viễn thám, máy móc thiết bị và các công cụ hỗ trợ nhằm khai thác, sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám phát hiện sớm biến động rừng, phục vụ công tác theo dõi diễn biến rừng đạt hiệu quả cao.

3. Các cấp, ngành chức năng tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, người thi hành công vụ.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm lâm;
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội KLCĐ và PCCCR;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, QLBT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu